

Hồi 190

Sưu hồn tà thuật

9 iữa mưa phùn mờ mịt, Lưu Dụ bước ra khỏi buồng tàu, Lão Thủ đang chỉ huy trên sàn tàu nghênh đón: “Lần này có thể hầu Lưu gia thêm lần nữa là một vinh hạnh cho chúng huynh đệ bọn tôi”.

Lại thấp giọng có chút bất mãn: “Huyền soái mất đi, hiện tại Bắc Phủ binh bọn ta còn có bao nhiêu anh hùng nhân vật như Lưu gia nữa”.

Lão Thủ là nhân vật có tiếng nhất về kỹ thuật điều khiển thuyền bè, ngày trước gã cùng Kỷ Thiên Thiên Bắc thượng đến Biên Hoang Tập là đi thuyền của hắn. Lần này Lưu Dụ đặc biệt yêu cầu Tôn Vô Chung phái Lão Thủ điều khiển chiến thuyền này, chính là muốn mượn kỹ thuật siêu phàm của hắn để tránh thoát sự truy đuổi của An Ngọc Tình.

Lưu Dụ thân thiết vỗ vai hắn: “Câu cuối ta không nghe, người sau này cũng đừng nên nói nữa, nếu không ta chạy không kịp ăn”.

Lão Thủ nói: “Chuyện đó tôi đương nhiên hiểu rõ, họa từ miệng ra, ai có lòng bao dung to tát như Huyền soái chứ? Bất quá người khác có lẽ không rõ, Lão Thủ tôi và chúng huynh đệ lại rõ hơn bất cứ một ai về giao tình giữa Lưu gia và Yến gia, các người là biết anh hùng trọng anh hùng, chỉ có các người mới có tư cách ngang nhiên ngang tàng đến Biên Hoang Tập”.

Lúc này thuyền đã vào Dĩnh Thủy, cắm neo ở bờ tây, cách Dĩnh khẩu chỉ khoảng vài trăm trượng, chờ đợi phương giá Giang Văn Thanh.

Lưu Dụ buông tay: “Làm phiền lão nhân gia người nhìn kỹ một chút, thủy lực lưỡng lộ đều không nên bỏ qua”.

Lão Thủ gật đầu: “Dưới tình hình trước mắt, ai ai cũng phải cẩn thận!”.

Lãnh mệnh ra đi.

Tống Bi Phong đang chấp tay đứng ở đầu thuyền, dõi nhìn dòng sông xa xa, thần tình dờ dẩn.

Lưu Dụ đi thẳng đến sau lưng hắn: “Tống thúc đang nghĩ gì vậy?”.

Tống Bi Phong nhíu mày: “Kỳ quái! Bọn ta đến chỗ này đã ba canh giờ, tại sao vẫn chưa thấy An Ngọc Tình đuổi đến, lẽ nào lời nói của Nhậm Yêu hậu toàn là nói xạo?”.

Lưu Dụ thốt: “Ý tưởng của ông làm cho tôi nhớ tới chuyện trước đây. Ngày đó ta dùng Nhậm Thanh Thị ở Nhữ Âm, lúc đó ả chắc vừa trộm được Tâm bội từ tay cha con An Thế Thanh, còn mặc nhận mình là An Ngọc Tình”.

Tống Bi Phong được Lưu Dụ kể rõ tận tường, gật đầu: “Đúng! Nếu lời nói của Nhậm Yêu hậu là thật, ả không có khả năng tránh khỏi sự truy sát của An Thế Thanh. Cho dù có Nhậm Dao cản trở truy binh cho ả, nhưng lúc đó sau khi An Thế Thanh đoạt được Thiên Địa bội, làm sao bỏ qua cho Nhậm Thanh Thị được? Ngoại trừ Tâm bội lúc đó không có ở trên mình Nhậm Yêu hậu”.

Lưu Dụ trầm ngâm: “Chuyện này quả nan giải, bất quá nếu không phải Tâm bội thật có thể dả động đến địch nhân, Nhậm Thanh Thị sao lại chịu đem vật gian khó đoạt được giao cho ta bảo quản, không sợ ta nuốt luôn bảo vật? Đã chắc là biện pháp duy nhất trong khi không còn biện pháp”.

Tống Bi Phong cười khổ: “Toàn sự kiện càng nghĩ tới càng mơ hồ, có thể sau khi Nhậm Yêu hậu trộm được Tâm bội, đem Tâm bội giao cho Nhậm Dao, để y dẫn dụ cha con An Thế Thanh, còn Nhậm Yêu hậu liền đi tranh đoạt Thiên Địa bội. Nào ngờ An Thế Thanh không trúng kế, trái lại đi tranh đoạt Thiên Địa bội, chỉ để An Ngọc Tình đi truy tung Nhậm Dao, tình cờ giúp Yến Phi thoát khỏi tai kiếp”.

Lưu Dụ gật đầu: “Tổng thúc là kẻ bàng quan nên nhìn rõ, lời nói của ông hợp tình hợp lý, dù không trúng cũng không cách xa mấy. Tiếp đó Nhậm Dao đưa Mạn Diêu đến Kiến Khang, Tâm bội giao cho ả bảo quản, đem vào hoàng cung, như vậy ngọc bội khác gì là biến mất, cha con An Thế Thanh không còn cách nào điều tra được nữa”.

Tống Bi Phong tiếp lời: “Nhậm Yêu hậu biết chuyện Mạn Diêu quay đầu thương đối phó Tư Mã Đạo Tử, sớm muộn gì cũng bị Tư Mã Đạo Tử khám phá, tiến hành phản kích, Mạn Diêu bất cứ lúc nào cũng có thể bị đại họa lâm đầu, cho nên lấy lại Tâm bội, đem đến Quảng Lăng giao cho người, bởi người đã thành người duy nhất ả có thể dựa dẫm”.

Hai người tuy hợp lực nghĩ suốt sự kiện, lại không có ý hân hoan, bởi chỉ chứng minh được Lưu Dụ đang gồng một gánh nặng trầm trọng rước họa vào thân, là hoài bích chi tội¹ đúng nghĩa đúng tên.

Lưu Dụ lại nghĩ sâu thêm một bậc, nhớ tới lần này Nhậm Thanh Thị đến tìm gã, nhiệt tình khêu gợi, chủ động hiến thân, chính là muốn tiến một bước phát triển mối

¹ Có câu “thất phu vô tội, hoài bích kỳ tội”, nghĩa là thất phu không mang ngọc, không hiểu biết gì nên không thể bị kết tội, mà chỉ kết tội người hoài bích (người mang ngọc), người có kiến thức, là những kẻ có địa vị được ưu đãi trong xã hội, những người này mới đáng mang ra xử tội khi họ làm bậy.

quan hệ thân mật với gã, khiến cho mình cam lòng để ả lợi dụng. May là mình nhận được, không lọt vào mạng lưới thủ đoạn dụ dỗ của ả.

Tống Bi Phong lại không hiểu: “Phụng Thiện ngồi đối diện người, sao không phát giác Tâm bội đang trong mình người? Hẳn là truyền nhân đặc ý nhất của Giang Lăng Hư, võ công thân phận đều tương đương với An Ngọc Tình, hẳn có thể nào biết rõ trong lòng lại không tỏ lộ bề ngoài sao?”.

Lưu Dụ lắc đầu: “Chắc không phải vậy, nếu không làm sao cũng không có cách che giấu thần thái. Theo ta đoán cho dù là An Thế Thanh cũng không thể dưới tình huống bình thường cảm ứng được Tâm bội, mà cần phải ở tình huống tri triển thứ công pháp nào đó mới có thể cảm ứng được. À!”.

Tống Bi Phong hỏi: “Người nghĩ gì đó?”.

Lưu Dụ hiện thần tình hồi ức: “Nhậm Thanh Thị lúc ta quay trở lại chất vấn hoài nghi ả nói láo có tiết lộ Tâm bội sở dĩ có dị năng là vì Thiên, Địa, Tâm tam bội là từ một khối bảo ngọc kỳ dị chia làm ba, chỗ thần diệu nhất là tam ngọc sau khi phân ly vẫn trông mong tái hợp, cho nên kêu gọi lẫn nhau”.

Tống Bi Phong thở phào một hơi: “Thật là khó tin, Thế gian không ngờ có mấy chuyện lạ như vậy. Thiên hạ quả không một chuyện lạ gì là không có. Người từ đó mà nghĩ gì đây?”.

Lưu Dụ đáp: “Cái ta nghĩ là chỉ có người trên mình mang một trong tam bội mới có thể sinh ra cảm ứng với lưỡng bội kia, ví dụ như càng đến gần, ngọc bội có thể càng run mạnh chẳng hạn. Cho nên chỉ cần An Thế Thanh và con gái mỗi người mang một bội, liền có thể ngàn dặm truy sát Nhậm Thanh Thị, ép ả không thể không giao ngọc bội cho ta cất giữ”.

Tống Bi Phong giật mình: “Đúng! Chắc là vậy”. Mục quang dời lên ngực gã: “Như vậy lúc bất cứ ai trong cha con bọn họ rượt đến, Tâm bội của người có lẽ sẽ có hiện tượng cảnh cáo, cho nên bọn ta không phải hoàn toàn bị động”.

Lưu Dụ hừ lạnh: “Mấy chuyện yêu nữ đó nói với ta, ít ra có một nửa là nói láo, mục đích là hù dọa ta, khiến ta không dám rời khỏi Quảng Lăng, làm kẻ giữ đồ cho ả. Sau khi ả lo xong chuyện của ả, liền có thể quay về dang tay thu hồi Tâm bội. Nói cái gì đông người khí tạp khiến cho bảo ngọc mất linh toàn là lừa người, cảm ứng giữa các ngọc bội chỉ có thể hữu hiệu trong một khoảng cách ngắn, bất quá đối với cao thủ rành nghề truy tung lại có mục tiêu rõ rệt, nào phải như trong lời của yêu nữ, cứ như ở hoang nguyên tối tăm thấp lên một ngọn đuốc chướng mắt, cho nên yêu nữ không thể không tạm thời buông bảo ngọc”.

Chỉ nghe gã giận dữ kêu yêu nữ, Tống Bi Phong biết Lưu Dụ lòng rất tức tối bị Nhậm Thanh Thị lừa gạt.

Đang định nói, chiến sĩ đứng canh ở đài cao trên cột buồm la lớn: “Có thuyền đến!”.

Hai người nhìn ra Dĩnh Thủy, ba chiếc Song đầu thuyền đang xếp hình chữ **Phẩm** tiến về phía bọn họ.

o0o

Yến Phi, Cao Ngạn và Bàng Nghĩa quất ngựa ra Nhạn Môn, theo đường cũ phi về phương hướng Hoàng Hà.

Yến Phi đi trước lên một sườn núi, ghìm cương dừng ngựa.

Hai người theo sau đến hai bên chàng.

Bàng Nghĩa hỏi: “Bọn ta không phải nên lợi dụng trời còn sáng đi thêm một chút sao? Sao lại dừng lại?”.

Yến Phi hiện ra thần sắc trầm tư, như mảy: “Không biết tại sao, trong lòng ta có cảm giác không thỏa đáng, lại không biết vấn đề ở đâu ra”.

Cao Ngạn bực dọc: “Mộ Dung Thùy hiện tại lo cho mình cũng chưa xong, còn rảnh rỗi gì mà lo tới bọn ta. Nếu chỉ là đám giặc cỏ bắn tên, bằng vào kiếm pháp thân thủ của lão ca ngươi, có thể thuận tiện thế thiên hành đạo, dành chút công đức”.

Bàng Nghĩa cẩn thận hơn Cao Ngạn, phân tích: “Uy hiếp duy nhất có lẽ là từ Mộ Dung Thùy. Tuy nói còn mười mấy ngày đi ngựa mới đến Hoàng Hà, nhưng qua Hoàng Hà là Huỳnh Dương nơi Mộ Dung Thùy dừng chân, có lẽ y biết lộ tuyến bọn ta quay lại Biên Hoang Tập, cho nên phái cao thủ cắt đường bọn ta ở đằng trước”.

Yến Phi lắc đầu: “Khả năng đó rất nhỏ, chắc chắn là bọn ta đã lộ liễu mặt mũi ở Nhạn Môn, gây cho địch nhân phe nào đó chú ý. Cho nên khi ta rời khỏi Bình Thành, hành tung đã lọt vào vòng giám thị của địch nhân”.

Cao Ngạn không hiểu: “Như vậy cảm giác không thỏa đáng của ngươi chắc bắt nguồn từ đằng sau có người theo đuổi bọn ta, không phải là đến từ đằng trước”.

Yến Phi thốt: “Không! Cảm giác quả là đến từ đằng trước. Con mẹ nó! Là ai đây?”.

Cao Ngạn lẩm bẩm: “Cừu gia của bọn ta quá nhiều, thí dụ như Hoàng Hà bang, hay Mộ Dung Thùy, Hách Liên Bột Bột. Ài! Con mẹ ta, làm sao mà đoán ra?”.

Bàng Nghĩa nói: “Hách Liên Bột Bột hiện tại đang cố sức giữ mạng lo cho tộc, chắc khó lòng phân thân đến đối phó bọn ta, lại chắc không phải là Mộ Dung Thùy. Là Hoàng Hà bang thì sao? Ở Biên Hoang Tập bọn chúng thất bại nghiêm trọng, căn bản không có năng lực đến đối phó bọn ta”.

Yến Phi chợt thốt: “Theo ta!”.

Ba người phi ngựa xuống sườn núi, tiếp đó Yến Phi phóng tới trước dẫn đường, rõ ràng là dời khỏi lộ tuyến ban đầu, chạy vào một khu rừng rậm Yến Phi mới giảm tốc độ.

Cao Ngạn rướn hỏi: “Có cảm thấy địch nhân không?”.

Yến Phi gật đầu: “Khá hơn chút!”.

Bàng Nghĩa kêu lên bên kia: “Khá hơn chút cái gì?”.

Đằng trước xuất hiện một khe nước, trải dài hai bên, dương quang lắc rắc hai bờ đầy những mỏm đá hình dạng kỳ quái, tảng lớn tảng nhỏ lấp lánh, giống như vô số ngọc thạch khảm trên đất, nhìn đẹp mắt dễ nhìn. Thêm vào tiếng nước chảy róc rách, khiến ai nghe thấy cũng phấn chấn tinh thần.

Ba người không hẹn mà cùng nhảy xuống ngựa, người ngựa cùng thưởng thức món quà thiên nhiên.

Yến Phi ngồi trên một tảng đá lớn, im lặng không nói gì.

Bàng Nghĩa đến bên chàng ngồi xuống, thở dài: “Ta lần đầu cảm thấy lạc thú lữ du, sau cơn mưa trời lại sáng, bất cứ giờ phút nào cũng có thể gặp đất trời mỹ lệ không ngờ được. Nếu bọn ta không phải xuyên rừng qua đồng ruộng đâu đánh đó, làm sao tưởng được trong rừng rậm lại có một nơi tốt như vậy?”.

Cao Ngạn đang rửa mặt, cười nói: “Nếu Thiên Thiên và Thi Thi có thể ở bên cạnh bọn ta, lạc thú lại càng gia tăng gấp bội, nước sông này ngọt ngào thơm tho, dùng chế Tuyết Giản Hương cũng không tồi chứ?”.

Bàng Nghĩa nghe tiếng mặt mày chùng ụp, quay sang Yến Phi: “Thật ra kẻ muốn phục kích bọn ta là thần thánh phương nào?”.

Yến Phi điềm đạm đáp: “Nếu cảm ứng của ta không sai, chắc là yêu nghiệt Di Lạc giáo”.

Bàng Nghĩa và Cao Ngạn nghe vậy thất kinh, lại đưa mắt nhìn nhau.

Cao Ngạn thế Bàng Nghĩa nói ra nghi vấn của hai người: “Lão ca người có thuật thông huyền, không ai dám hoài nghi. Người biết có người đang điều binh khiển tướng đến đối phó bọn ta tuyệt không có gì lạ, bất quá sao lại biết là người của Di Lặc giáo?”.

Yến Phi đáp: “Có một chuyện ta còn chưa có cơ hội nói cho ai biết, đêm đó ta trên đường đến Trần Hoàng Cương quyết chiến với Tôn Ân, đã đụng Ni Huệ Huy vợ của Trúc Pháp Khánh cùng với phản đồ của Hán bang Hồ Bái đang hội diện trong một khu rừng rậm, nghe được lời đối thoại của chúng”.

Bàng Nghĩa ngạc nhiên: “Có chuyện đó sao? Người không bị chúng phát hiện chứ?”.

Yến Phi đáp: “Xếp chút đã bị phát hiện, ma công của Ni Huệ Huy đã đạt đến cảnh giới thông huyền, sinh ra cảm ứng đối với ta, may là ta biết cách che giấu, cho nên không bị ả phát giác”.

Cao Ngạn nói: “Giang hồ đồn rằng Trúc Pháp Khánh và Ni Huệ Huy yêu thương nhau đến cực đoan, bất kỳ hành động gì cũng đều không rời xa nhau, đi đâu cũng có đôi có cặp, người sao lại chỉ gặp có Ni Huệ Huy?”.

Yến Phi đáp: “Đó chính là mối nghi hoặc trong lòng ta lúc đó, cho nên không dám ở lại lâu”.

Biên Hoang hỏi: “Người nghe được bí mật gì?”.

Yến Phi đáp: “Ta nghe Hồ Bái xưng Hách Liên Bột Bột là đại sư huynh, Vương Quốc Bảo là nhị sư huynh, tự gã chắc là đồ đệ thứ ba của Trúc Pháp Khánh”.

Bàng Nghĩa và Cao Ngạn nghe vậy biến sắc, thì ra Di Lặc giáo luôn luôn tính tới Biên Hoang Tập, bọn họ lại không biết gì hết.

Hồ Bái là đồ nhi của Trúc Pháp Khánh, không lạ gì có thể hại chết Chúc lão đại, còn khiến cho người ta không có cách nào khẳng định có người hạ độc thủ. Nếu không phải Giang Văn Thanh đến Biên Hoang Tập, Hồ Bái chắc có cơ hội đoạt quyền của Chúc lão đại. Hiện tại lại tổn công hao sức.

Cao Ngạn gật đầu: “Bọn ta rõ rồi! Phán đoán của người rất có lý, Di Lặc giáo đã có quan hệ mật thiết với Hách Liên Bột Bột, mà Thác Bạt Khuê lại là kinh địch lớn nhất hiện nay của Hách Liên Bột Bột, Di Lặc giáo thế lực rộng lớn ở phương Bắc, trọng trấn như Bình Thành, Nhân Môn tất có tai mắt của chúng, cũng vì vậy mà hành tung của bọn ta đã rơi vào mắt của Di Lặc giáo. Đây thật là phiền não”.

Yến Phi từ từ thốt: “Ta không phải không không đoán ra”.

Hai người ngạc nhiên chăm chăm nhìn chàng.

Yến Phi thốt: “Tình huống có chút giống như ta và Tôn Ân cảm ứng lẫn nhau, trong đầu ta lúc có lúc không hiện ra hình tướng của Ni Huệ Huy đêm đó, từ đó cũng có thể suy ra cho dù công lực của ả không bằng Tôn Ân cũng không thua kém bao nhiêu”.

Bàng Nghĩa và Cao Ngạn nghe vậy rùng mình phát lạnh, dịch nhân ma công thông huyền như vậy, dùng thủ pháp tầm thường lừa dịch đầu thể nào thoát khỏi.

Phương Bắc là địa đầu của Di Lặc giáo, nếu đối phương kéo rốc hết nhân thủ, toàn lực triệt kích, bọn họ cơ hồ có thể khẳng định vĩnh viễn không tới được Hoàng Hà.

Càng đáng sợ hơn là nếu “Đại Hoạt Di Lặc” Trúc Pháp Khánh cùng đến với Ni Huệ Huy, cho dù có Yến Phi cũng vị tất tìm được cách thủ thắng. Trúc Pháp Khánh địa vị trong võ lâm Bắc phương giống như uy thế của Tôn Ân ở Nam phương, chưa từng có ai có thể đánh bại bọn chúng, càng không có ai dám khiêu chiến hai người.

Yến Phi nói: “Cho đến khi tiến vào cánh rừng này, ta mới không cảm ứng được Ni Huệ Huy. Cho nên tạm thời bọn ta an toàn, bất quá cũng có thể chỉ là hiện tượng giả, bất kể bọn ta nỗ lực ra sao, khó mà thoát khỏi độc thủ của Di Lặc giáo”.

Cao Ngạn nói: “Ta có kế cao cấp, quay đầu về lại Bình Thành, như vậy cho dù Di Lặc giáo dốc hết sào huyệt đến đây, cũng không làm khó được bọn ta”.

Yến Phi hỏi: “Vậy bọn ta phải ở Bình Thành bao lâu?”.

Cao Ngạn bị hỏi á khẩu.

Bàng Nghĩa nói: “Bọn ta có nên lập tức lên đường không? Có thể chạy càng xa càng tốt”.

Yến Phi nói: “Không! Bọn ta ở lại đây, cho đến khi Ni Huệ Huy lại cảm thấy được vị trí của ta”.

Bàng Nghĩa và Cao Ngạn người nhìn ta ta nhìn người, đều nhận ra nỗi kinh hãi trong lòng đối phương.

Cao Ngạn cười khổ: “Như vậy có khác gì với chờ chết? Ni Huệ Huy tuyệt sẽ không một mình một ngựa mà đến, phải có cao thủ trong giáo đi theo”.

Bàng Nghĩa nói: “Nghe nói Di Lặc giáo trừ Trúc Pháp Khánh, Ni Huệ Huy và tử quý Trúc Bất Quy ra, còn có Tứ đại hộ pháp kim cương, ai ai ma công cũng siêu quần, chỉ cần Ni Huệ Huy có bốn tên đó đi theo, sợ rằng tiểu Phi ngươi cũng khó đối phó”.

Yến Phi thông dong cười nói: “Giây phút Ni Huệ Huy tìm được ta, chính là lúc sinh cơ xuất hiện, sức chú ý của ả sẽ bị ta hoàn toàn hấp dẫn, lúc đó chỉ cần các người và ta chia nhau bỏ chạy, ta có thể dẫn dụ nam nữ ma đầu truy sát tuốt đằng xa, các

người cẩn thận lưu ý phương hướng ta chỉ thị, ngàn vạn lần không được quay đầu lại, chỉ cần liều mạng trốn thoát là được rồi”.

Bàng Nghĩa và Cao Ngạn nhìn nhau, đều cảm thấy không biết nói gì. Yến Phi là Biên Hoang Tập đệ nhất cao thủ, dụng đầu bất kỳ cường địch nào cũng có bản lĩnh chém giết vượt khỏi trùng vây, còn bọn họ chỉ có thể trở thành trói buộc vương bận.

Đây quả là kế duy nhất có thể làm.

Bàng Nghĩa than: “Rõ rồi! Bọn ta gặp lại ở đâu?”.

Yến Phi đáp: “Đương nhiên là Biên Hoang Tập”.

Hai người đồng thời thất thanh: “Biên Hoang Tập?”.

Yến Phi đáp: “Trong thiên hạ chỉ có Biên Hoang Tập mới là nơi an toàn cho các người, chỗ khác đều nguy cơ bốn bề, chỉ có về đến Biên Hoang Tập các người mới thật sự thoát khỏi hiểm cảnh”.

Lại cười nói: “Các người không cần lo cho ta, cái gì mà ta ứng phó không được chứ?”.

Cao Ngạn nói: “Ni Huệ Huy thân hành đến truy sát bọn ta, có lẽ còn có Trúc Pháp Khánh, có thể thấy bọn chúng nhất định phải giết chết Yến Phi người cho được, người phải cẩn thận, ngàn vạn lần đừng sính cường”.

Bàng Nghĩa nói: “Người nói địch nhân có đoán được bọn ta phân tán bỏ chạy không?”.

Cao Ngạn cười khổ: “Lúc bọn chúng phát giác chỉ một dấu vó ngựa, nói không biết thì thật là ngu”.

Yến Phi nói: “Cho nên các người chỉ có thể dùng hai chân chạy về Biên Hoang Tập, ta đặt nhét đá trọng lượng cỡ một người vào túi giắt trên hai con ngựa, lại dẫn hai con ngựa chạy chung với ngựa của ta, có thể dẫn dụ cả đám địch nhân rượt theo ta”.

Cao Ngạn và Bàng Nghĩa nhất tề khen kế hay, liền bắt đầu hành động, làm thỏa thỏa đáng đáng.

Ba người nhẩn nại đợi chờ.

Yến Phi chợt như có suy nghĩ: “Sau khi về đến Biên Hoang Tập, các người tìm cách báo cho Lưu Dụ biết, nếu ta không đoán lầm, Di Lặc giáo sẽ trong thời gian ngắn qua Biên Hoang Tập đến Kiến Khang”.

Bàng Nghĩa gật đầu đáp ứng.

Cao Ngạn liền nói: “Ta thấy cũng phải cảnh cáo những người khác, Di Lạc giáo đã luôn luôn có dã tâm với Biên Hoang Tập, ở Biên Hoang Tập khẳng định không thể an phận thủ kỷ, mà hô phong hoán vũ, tìm cách mọc rễ ở Biên Hoang Tập, hoàng dương yêu pháp của y”.

Yến Phi gật đầu: “Suy đoán của người hợp tình hợp lý, với sự quen thuộc Biên Hoang Tập của Hồ Bái, lập bày âm mưu quỷ kế sẽ khó phòng vô cùng”.

Cao Ngạn còn muốn nói nữa, phát giác Yến Phi hiện thần sắc chăm chú.

Yến Phi nhắm mắt lại, vụt mở tròn mắt, thần thái ngời ngời tóm bắt lỏng người, trầm giọng: “Đến đây! Lăn theo khe đi về hướng Đông, ít nhất chạy khoảng hai ba dặm đường rồi mới có thể quẹo xuống hướng Nam”.

Bàng Nghĩa đi tới ôm chặt chàng, rồi cùng Cao Ngạn thần tốc chạy xa.

Yến Phi liền phi thân lên ngựa, dẫn hai thớt ngựa kia chồm vào vùng sâu kín phía Nam cánh rừng rậm.

- o O o -